

Số: 10845/KH-UBND

Đồng Nai, ngày 12 tháng 12 năm 2013

KẾ HOẠCH
Kiểm tra cải cách hành chính năm 2014

Triển khai Chương trình cải cách hành chính của tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2011 - 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 14/02/2012; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh năm 2014 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá chất lượng và tiến độ thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các sở, ban, ngành, địa phương về công tác cải cách hành chính.

- Nắm tình hình và kịp thời hướng dẫn các đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, nâng cao hiệu quả thực hiện công tác cải cách hành chính.

- Làm cơ sở để góp phần đánh giá thi đua khen thưởng, xếp loại cơ quan và cán bộ, công chức hàng năm.

2. Yêu cầu

- Việc kiểm tra phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật, có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao; tập trung kiểm tra công tác cải cách hành chính của UBND cấp huyện và cấp xã; trọng tâm kiểm tra là công tác chỉ đạo điều hành cải cách hành chính của người đứng đầu các đơn vị, địa phương; tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, trong đó có cơ chế một cửa một cửa liên thông hiện đại tại UBND cấp huyện; công tác niêm yết công khai thủ tục hành chính; tình hình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp, nhất là các lĩnh vực nhạy cảm như đất đai, xây dựng, hộ tịch,...

- Quá trình kiểm tra đảm bảo khách quan, trung thực, không gây trở ngại đến hoạt động của các cơ quan đơn vị.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Công tác chỉ đạo, thực hiện cải cách hành chính

Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2014, Kế hoạch tuyên truyền, Kế hoạch kiểm tra trong nội bộ và các văn bản chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính trong năm của đơn vị.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông (theo Quyết định

số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22/6/2007 của Thủ tướng Chính phủ) và thực hiện cơ chế một cửa một cửa liên thông hiện đại tại UBND cấp huyện theo Quyết định số 2337/QĐ-UBND ngày 24/7/2013 và Kế hoạch số 6047/KH-UBND ngày 29/7/2013 của UBND tỉnh;

- Tổ chức niêm yết thủ tục hành chính, công khai số điện thoại đường dây nóng (theo các văn bản số: 92/UBND-KSTT ngày 04/01/2012; 5647/UBND-KSTT ngày 30/7/2012; 7824/UBND-HC ngày 23/9/2013 của UBND tỉnh).

- Tình hình thực hiện tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 73/2012/QĐ-UBND ngày 10/12/2012 của UBND tỉnh; trực tiếp kiểm tra một số hồ sơ đã được giải quyết trong năm 2013 và năm 2014;

- Công tác tiếp nhận, giải quyết phản ánh kiến nghị của người dân về thủ tục hành chính theo Quyết định số 63/2011/QĐ-UBND ngày 28/10/2011 của UBND tỉnh và các quy định hiện hành;

- Đánh giá thái độ thực hiện công vụ của công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trong quá trình hướng dẫn, giải quyết thủ tục hành chính của người dân;

3. Tình hình, kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, luân chuyển, giải quyết và trả kết quả hồ sơ của các đơn vị.

4. Tiến độ thực hiện các kết luận kiểm tra cải cách hành chính của các cơ quan thẩm quyền đã ban hành (đối với các cơ quan, đơn vị đã được kiểm tra cải cách hành chính).

5. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khác được giao theo các Chương trình, Kế hoạch cải cách hành chính của UBND tỉnh.

III. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN VÀ HÌNH THỨC KIỂM TRA

1. Đối tượng

- Các sở, ban, ngành trực thuộc tỉnh;
- Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Ủy ban nhân dân cấp xã;
- Cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh (tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của ngành).

Trong năm, tỉnh tiến hành kiểm tra cải cách hành chính ít nhất 30% các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã và các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn.

2. Thời gian kiểm tra

- Từ tháng 3/2014 đến tháng 7/2014: Thực hiện kiểm tra các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa. Tại mỗi huyện chọn từ 03 đến 05 đơn vị cấp xã để tiến hành kiểm tra.

- Từ tháng 8/2014 đến tháng 10/2014: Thực hiện kiểm tra các sở, ban, ngành và các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh.

3. Hình thức kiểm tra

- Kiểm tra theo kế hoạch: Kiểm tra thực hiện theo nội dung, thời gian, địa điểm theo lịch bố trí.

- Kiểm tra đột xuất: Thực hiện thường xuyên trong năm, không báo trước thời gian, địa điểm, đơn vị kiểm tra. Nội dung kiểm tra gồm toàn phần hoặc một phần nêu trong Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

Chủ trì phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp và các cơ quan có liên quan thành lập Đoàn kiểm tra; tiến hành kiểm tra cụ thể tại các đơn vị, địa phương và báo cáo kết quả kiểm tra về Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Bố trí, cấp phát kinh phí thực hiện kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính theo dự toán kinh phí cải cách hành chính năm 2014 của tỉnh (ngoài kinh phí tự chủ) cho Sở Nội vụ; đồng thời hướng dẫn thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

3. Trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị

Tăng cường chỉ đạo, tổ chức kiểm tra cải cách hành chính trong nội bộ và báo cáo kết quả kiểm tra về Sở Nội vụ trước tháng 11/2014.

Đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa chỉ đạo Chủ tịch UBND cấp xã trực thuộc thực hiện công tác kiểm tra cải cách hành chính trong nội bộ; hàng năm, báo cáo kết quả kiểm tra cải cách hành chính về UBND cấp huyện theo quy định.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ tổ chức, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (A+B);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, TXLK và TPBH;
- Công an tỉnh, Cục thuế, BHXH tỉnh;
- Lưu: VT.TCHC, Sở Nội vụ.

CHỦ TỊCH



Đinh Quốc Thái



Phụ lục

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2014

Kèm theo Kế hoạch số 10845/KH-UBND ngày 12/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I. Công tác chỉ đạo					
1	Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2014	Kế hoạch	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Nội vụ	Quý IV/2013
2	Ban hành Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2014	Kế hoạch	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Nội vụ	Quý I/2014
3	Ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2014	Kế hoạch	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Nội vụ	Quý I/2014
II. Cải cách thể chế					
1	Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật	Kế hoạch	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Quý I/2014
2	Quy định mức chi đảm bảo công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh	Quyết định	Sở Tài chính		Quý I/2014
III. Cải cách thủ tục hành chính					
1	Xây dựng Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2014	Kế hoạch	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành; UBND cấp	Quý IV/2013

				huyện, xã	
2	Tiếp tục rà soát, điều chỉnh và trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố lại các Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã	Quyết định	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Năm 2014
3	Rà soát, điều chỉnh quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Báo cáo rà soát, Quyết định điều chỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, xã	Sở Nội vụ	Quý III/2014
4	Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại tại cơ quan hành chính nhà nước các cấp (100% đơn vị cấp huyện, từ 01 đến 03 đơn vị cấp sở, 03 đơn vị cấp xã)	Kế hoạch	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, xã	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp	Quý III/2014
5	Thực hiện thí điểm mô hình tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ qua cổng thông tin điện tử và tin nhắn SMS	Kế hoạch	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban ngành; Công ty viễn thông	Năm 2014
6	Thực hiện thí điểm mô hình trả kết quả TTHC qua dịch vụ bưu chính	Kế hoạch	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành; Công ty bưu chính	Năm 2014
7	Triển khai cung cấp các dịch vụ công trực tuyến trên cổng thông tin điện tử của tỉnh	Kế hoạch	Sở Nội vụ	Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Năm 2014

IV. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước					
1	Rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện theo hướng tinh gọn, hiệu quả, không trùng lặp chức năng, nhiệm vụ	Báo cáo, Quyết định	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Trong năm 2014
2	Tiếp tục hoàn thiện đề án xác định vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan hành chính; đề án xác định vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.	Đề án	Sở Nội vụ	Các sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp và UBND cấp huyện	Quý III/2014
IV. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức					
1	Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và triển khai thực hiện	Kế hoạch, báo cáo	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	Quý IV/2013
2	Tập huấn nghiệp vụ cải cách hành chính	Kế hoạch, Báo cáo	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Quý III/2014
3	Tập huấn sử dụng phần mềm cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại	Kế hoạch, Báo cáo	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Quý III/2014
4	Tổ chức kiểm tra cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh	Kế hoạch, Báo cáo	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành;	Năm 2014

				UBND cấp huyện, cấp xã	
5	Tổ chức khảo sát ý kiến người dân ở các cơ quan nhà nước và các dịch vụ giáo dục, y tế	Kế hoạch, Báo cáo	Sở Nội vụ	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Quý IV/2014
6	Tổ chức thí điểm khảo sát, đánh giá CBCC qua cổng thông tin điện tử	Kế hoạch	Sở Thông Tin và Truyền thông	Các sở, ban ngành; UBND cấp huyện,	Quý III/2014
7	Tổ chức thí điểm khảo sát, đánh giá CBCC trực tiếp qua bảng điện tử	Kế hoạch	Sở Nội vụ	Các sở, ban ngành; UBND cấp huyện,	Quý III/2014
VI. Cải cách tài chính công					
1	Tiếp tục thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 và Nghị định 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức khoa học, công nghệ công lập	Báo cáo	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Năm 2014
VII. Hiện đại hóa hành chính					
1	Tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước liên quan đến cải cách hành chính đã được phê duyệt.	Kế hoạch	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành và UBND các cấp	Năm 2014

2	Thực hiện trao đổi văn bản hành chính dưới dạng điện tử.	Báo cáo	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh	Quý IV/2014
3	Đầu tư, xây dựng trụ sở làm việc, trang thiết bị của các sở, ban ngành tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã, trọng tâm là Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã	Kết quả thực hiện	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các đơn vị có liên quan	Năm 2014
VIII. Xác định chỉ số cải cách hành chính các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện và UBND cấp xã					
1	Xác định chỉ số cải cách hành chính	Báo cáo xếp hạng, phân loại chỉ số cải cách hành chính	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện và cấp xã	Quý I/2015